

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH SOI SÁNG NHỮNG VẤN ĐỀ GIÁO DỤC Ở VIỆT NAM

TS. VŨ HOÀI PHƯƠNG

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Trong sự biến đổi do cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 mang lại, tất yếu kinh tế - xã hội, nền tảng xã hội, kiến trúc thượng tầng, mối liên kết và tác động qua lại giữa các hình thái của kiến trúc thượng tầng sẽ biến đổi. Một trong những vấn đề quan trọng nhất của sự biến đổi ấy là quan hệ giữa giáo dục và phát triển kinh tế. Vì vậy Tổ chức Giáo dục - Văn hóa - Khoa học (UNESCO) của Liên hiệp quốc đã nêu ra Thông điệp gắn sự phát triển giáo dục vào sự phát triển của kinh tế - xã hội; Thông điệp tổ chức giáo dục cho mọi người và huy động sức mạnh của toàn xã hội cho việc thực hiện các mục đích giáo dục; Thông điệp học tập của cải nội sinh đặt trên bốn trụ cột: Học để nhận thức/ Học để hành động/ Học để khẳng định bản thân/ Học để biết chung sống với mọi người; Thông điệp về học tập suốt đời, mỗi con người phải biết tự học, tự hoạt động, đạo đức mới của nền giáo dục là mỗi con người phải phấn đấu trở thành nhà giáo dục cho chính mình và cho cộng đồng. Nhiều ý tưởng UNESCO nêu ra cho thế giới hôm nay đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra và chỉ đạo thực hiện ngay từ khi đất nước mới giành lại được độc lập (năm 1945). Từ đó đến nay nền giáo dục nước nhà bên cạnh sự phát triển vượt bậc với nhiều thành tựu thì nay đang lúng túng với những vấn đề mới của thời cuộc. Để giải quyết, chúng ta cần trở lại với những triết lý, quan điểm, mục tiêu, phương pháp giáo dục của Hồ Chí Minh. Vậy Tư tưởng

của Hồ Chí Minh với những vấn đề của giáo dục Việt Nam hiện nay là gì?

1. Phải làm cho dân tộc Việt Nam trở thành một dân tộc thông thái

Hồ Chí Minh từng nói một dân tộc dốt là một dân tộc yếu. Do đó, để tiến lên hiện đại, văn minh, hùng cường nhất thiết phải làm cho dân tộc Việt Nam trở thành một dân tộc thông thái. Tư tưởng trên chính là Cương lĩnh giáo dục hay triết lý của giáo dục Việt Nam được Hồ Chí Minh nói trong bức thư gửi học sinh tháng 9-1945: “*Một nền giáo dục làm phát triển hoàn toàn những năng lực sẵn có của học sinh Việt Nam*”. Trên tinh thần đó tháng 10-1945 theo Chỉ thị của Người, Bộ Giáo dục đã ra tuyên bố khẳng định mục đích cao cả: “Tôn trọng nhân phẩm, rèn luyện chí khí, phát triển tài năng của mọi người để phụng sự đoàn thể và góp phần vào sự tiến hóa chung của nhân loại”. Dân tộc thông thái trong Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự thống nhất biện chứng giữa dân tộc và tri thức khoa học, giữa dân tộc và xã hội văn minh. Xã hội văn minh là hiện thân của văn hóa, khoa học, là sự thống nhất giữa cách mạng khoa học và cách mạng xã hội. Vì thế, để đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc phải thực hiện tri thức hóa Đảng, tri thức hóa dân tộc, giai cấp công nhân và nhân dân lao động, tri thức hóa kinh tế - xã hội, xây dựng nước ta thành một nước công nghiệp hiện đại, độc lập, dân ta thành những người thông thái, tự do, hạnh phúc.

Tuy nhiên, nhìn lại chặng đường mấy chục năm qua, với những điều kiện tương tự như ta, các nước xung quanh đã có những bước phát triển nhanh, mạnh hơn ta. Đội ngũ giáo sư, tiến sĩ của ta hờn họ về số lượng nhưng lại kém về chất lượng và hiệu quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ. Sự giàu mạnh của đất nước phụ thuộc vào hàm lượng chất xám trong các nhân tố phát triển kinh tế - xã hội. Mô hình nền kinh tế thị trường theo định hướng XHCN, nhà nước pháp quyền XHCN chưa từng có trong thực tiễn đòi hỏi phải có nhiều tài năng lý luận và thực hành sáng tạo trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Tuy nhiên, ta vốn quen sao chép quá nhiều, tầm chương trình cũ quá nặng trong thời gian dài. Đó là nguyên nhân cơ bản làm cho ta tật hậu và có thể đứng trước nguy cơ tiếp tục tật hậu. Tư duy xơ cứng bắt nguồn từ hệ thống nhà trường - một nhà trường khoa cử, khép kín, với các phương pháp dạy học truyền đạt - tiếp thu một chiều, thầy giảng - trò ghi nhớ, nói theo, làm theo cùng với hệ thống đánh giá thi cử nặng nề, lạc hậu, đào tạo ra những con người nặng về thừa hành, phục tùng, rập khuôn, ngược hẳn với mục tiêu con người thông thái, độc lập, tự chủ, năng động, sáng tạo. Con người thông thái biết và dám độc lập suy nghĩ, sống văn minh; có lòng nhân ái, vị tha, biết cách tự chăm sóc và rèn luyện nâng cao sức khỏe, biết cách tự học hành suốt đời; dám nghĩ, dám làm, dám sáng tạo, dám nhận trách nhiệm, biết tự trọng và xấu hổ, dám tự mình đi tìm chân lý, sống và làm việc theo chân lý.

Ngay từ bậc tiểu học, Ngành Giáo dục cần hướng dẫn và khuyến khích trẻ em độc lập suy nghĩ, tự do sáng tạo, tự mình tìm lấy kiến thức, khám phá ra chân lý: Sách giáo khoa không áp đặt kiến thức sẵn có cho học sinh học thuộc, tiếp thu một chiều, mà cung cấp một hệ thống tình huống - vấn đề cho trẻ suy nghĩ, tự tìm ra cách giải, cách xử lý, không bằng lòng với một cách giải duy nhất mà suy đi nghĩ lại, tìm ra

nhiều cách giải. C.Mác đã từng khuyên trong việc học người ta nên có thói quen hoài nghi tất cả là với ý nghĩa như vậy. Thầy hướng dẫn trò biết cách tự xử lý các tình huống, vấn đề, biết cách tự học, độc lập suy nghĩ, tìm tòi, sáng tạo, biết cách tự mình tìm lấy kiến thức. Quá trình học, nhà trường trang bị cho người học kỹ năng tự học, xử lý tình huống, chuẩn bị thiết thực nhất cho họ bước vào đời có thể tiếp tục tự học, tự xử lý vô số tình huống, vấn đề của cuộc đời. Khi đã ra trường, kiến thức có thể bị lãng quên, song cách tự học, xử lý tình huống vẫn gắn kết mãi mãi với con người.

Cuộc đời là một chuỗi tình huống, vấn đề vô tận, hạnh phúc đích thực chỉ mỉm cười với những ai biết và dám độc lập suy nghĩ, tự do sáng tạo, tự mình tìm lấy cách xử lý đúng đắn muôn vàn tình huống, vấn đề, khó khăn, thách thức, thời cơ, nguy cơ này sinh thường xuyên từ các mối quan hệ với thế giới quanh ta trong dòng đời. “Phải nêu cao tác phong độc lập suy nghĩ và tự do tư tưởng. Đọc tài liệu thì phải đào sâu hiểu kỹ, không tin một cách mù quáng từng câu một trong sách, có vấn đề chưa thông suốt thì mạnh dạn đề ra và thảo luận cho vỡ lẽ. Đối với bất cứ vấn đề gì đều phải đặt câu hỏi “vì sao?”, đều phải suy nghĩ kỹ càng xem nó có hợp với thực tế không, có thật là đúng lý không, tuyệt đối không nên nhầm mắt tuân theo sách vở một cách xuôi chiều”⁽¹⁾.

Hồ Chí Minh khẳng định: “Chế độ ta là chế độ dân chủ, tư tưởng phải được tự do. Tự do là thế nào? Đối với mọi vấn đề, mọi người tự do bày tỏ ý kiến của mình, góp phần tìm ra chân lý. Đó là một quyền lợi mà cũng là một nghĩa vụ của mọi người. Khi mọi người đã phát biểu ý kiến, đã tìm thấy chân lý, lúc đó quyền tự do tư tưởng hóa ra quyền tự do phục tùng chân lý. Chân lý là cái gì có lợi cho Tổ quốc, cho Nhân dân. Cái gì trái với lợi ích của Tổ quốc, của Nhân dân, tức là không phải chân lý. Ra sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân - tức là

phục tùng chân lý”⁽²⁾. Con người thông thái sống và làm việc theo chân lý - tức là theo “lợi ích của Tổ quốc, của Nhân dân”, “ra sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân”.

2. Phải đào tạo ra những công dân tốt và cán bộ tốt cho nước nhà

Thế nào là công dân tốt? Hồ Chí Minh chỉ rõ người công dân tốt là người phải tự ý thức được mình là chủ nhân của nước nhà. Công dân có quyền lợi của người làm chủ đất nước thì đồng thời phải có nghĩa vụ làm tròn bổn phận công dân, giữ đúng đạo đức công dân. Cần lưu ý phạm trù bổn phận, một phạm trù vừa của đạo đức học, vừa của luật học và hành chính học, nó liên quan đến phạm trù thân phận trong tâm lý học. Thân phận là tôi, cái tôi của mỗi con người. Con người phải biết đúng giá trị thực, tự có của bản thân, nó phải trả lời được câu hỏi: Tôi là ai, tôi là gì, tôi thực có cái gì trong sự so sánh với người khác, với xã hội và với thế giới tự nhiên. Bổn phận là bản thân mỗi người nhận biết mình được thụ hưởng cái gì và phải làm gì trong quan hệ với người khác, với cộng đồng, xã hội và thế giới tự nhiên. Khi nói về người công dân tốt, Hồ Chí Minh đề cập đến vấn đề mỗi người Việt Nam phải ý thức được thân phận và bổn phận của mình trong quan hệ với mọi người, với Nhà nước. Mỗi người đều được bình đẳng về quyền lợi là công dân của một nước độc lập, tự do, hạnh phúc, đồng thời cũng có nghĩa vụ xây dựng và bảo vệ lợi ích chung của xã hội, quốc gia. Ngay từ khi mới giành được độc lập (năm 1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra những tiêu chí cơ bản của một công dân tốt là phải có nghĩa vụ: 1) Tuân theo pháp luật nhà nước. Mọi người phải sống, học tập và làm việc theo pháp luật. Pháp luật là ý chí chung của nhân dân, được nhân dân đề ra, xác lập và phục tùng. Đó thực sự là một nghĩa vụ phục tùng chân lý, tức là nghĩa vụ bảo vệ quyền lợi tự do của mình và của những người khác. 2) Tuân theo kỷ luật lao động. Đây chính

là một nghĩa vụ đạo đức, một sự phục tùng do nhận thức được cái tất yếu của lao động, lao động chính là nền tảng của xã hội văn minh. 3) Giữ gìn trật tự chung. Đây là trách nhiệm xã hội của cơ quan hành chính và cũng là nghĩa vụ đạo đức của công dân, của mỗi người để ai ai cũng được an cư, lạc nghiệp. Giữ gìn trật tự chung còn là nội dung của một cộng đồng mang tính nhân văn, nhân bản của một xã hội văn minh. 4) Đóng góp (nộp thuế) đúng kỳ cho Nhà nước. Nhà nước dùng ngân sách đó để chi cho các lĩnh vực quốc phòng - an ninh, xây dựng những công trình kinh tế, văn hóa, giáo dục và các công trình phúc lợi chung cho toàn xã hội. 5) Hăng hái tham gia công việc chung. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ có nhiều loại công việc chung mà mọi người có nghĩa vụ tham gia. Ví dụ: Việc đánh giặc, bảo vệ Tổ quốc là nghĩa vụ của mọi công dân, không phân biệt già, trẻ, trai gái, giàu nghèo, dân tộc, ai ai cũng phải hăng hái tham gia diệt giặc, cứu nước, cứu nhà. Có việc như chống lụt, bão, cứu hoả, bảo vệ môi trường... là công việc liên quan đến lợi ích chung vì “lụt thì lút cả làng”... 6) Bảo vệ tài sản công cộng. Tài sản công cộng bao gồm những cơ sở phúc lợi xã hội và những cơ sở sản xuất, văn hóa, giáo dục, công sở hành chính, và nhiều tài sản khác như rừng, biển, đất đai, nguồn nước, môi trường sống... 7) Bảo vệ Tổ quốc. Từ khi có Đảng và Hồ Chủ tịch lãnh đạo thì bảo vệ Tổ quốc đã trở thành niềm tự hào và tinh thần tự giác của toàn thể nhân dân ta.

Thế nào là một cán bộ tốt? Cán bộ tốt trước hết phải là một công dân tốt, làm tròn bổn phận công dân, hơn thế, còn phải là một người công dân gương mẫu. Cán bộ tốt là vốn quý nhất của cách mạng, mọi việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay xấu. Vì vậy: “Các cơ quan phải rất chú ý đến huấn luyện cán bộ. Phải chọn lựa rất cẩn thận những nhân viên phụ trách việc huấn luyện đó”⁽³⁾. Người cán bộ tốt phải là người biết làm việc, làm việc có hiệu

quả; biết làm người, người công dân có trách nhiệm trước Tổ quốc, Nhân dân và đồng loại; biết làm cán bộ hết lòng phụng sự Tổ quốc và Nhân dân; phải có đạo đức cách mạng “dũng công vi thượng” cẩn, kiệm, liêm, chính, tự trọng và khiêm nhường, bản lĩnh, cương nhu, quyết đoán, nhiệt tình cách mạng trên cơ sở lý trí sáng suốt. Đó chính là sứ mệnh thiêng liêng của nền giáo dục Việt Nam hiện đại.

3. Chương trình, kế hoạch, nội dung giáo dục phải gắn liền với kế hoạch phát triển kinh tế

Giáo dục không có mục đích tự thân và không thể tự thân phát triển, nó phải gắn với kinh tế và phục vụ cho phát triển kinh tế. Hồ Chí Minh chỉ thị: “Kinh tế có kế hoạch. Kế hoạch giáo dục phải gắn liền với phát triển kinh tế, giáo dục phải cung cấp cán bộ cho kinh tế. Kinh tế tiến bộ thì giáo dục mới tiến bộ được. Nếu kinh tế không phát triển thì giáo dục cũng không phát triển được. Giáo dục không phát triển thì không đủ cán bộ giúp cho kinh tế phát triển. Hai việc đó liên quan mật thiết với nhau”⁽⁴⁾. Người nhấn mạnh giáo dục có tầm quan trọng mang tính quyết định đối với phát triển kinh tế - xã hội: Không có giáo dục, không có con người không thể nói đến kinh tế vì suy cho cùng “vô luận việc gì cũng do người làm ra, từ nhỏ đến to, từ gần đến xa, tất cả đều như vậy cả”⁽⁵⁾. Hồ Chí Minh lưu ý phải căn cứ vào đòi hỏi của cuộc sống đang biến đổi, phát triển để “Phải sửa đổi triệt để chương trình giáo dục cho phù hợp... Muốn như thế chúng ta phải có sách (giáo khoa) cho các trường... Chúng ta phải sửa đổi cách dạy cho hợp với sự đào tạo nhân tài... Chúng ta phải đào tạo cán bộ (giáo dục)”⁽⁶⁾.

Nói đến kế hoạch giáo dục hiện nay, chúng ta không thể không chú ý đến việc mở trường quá nhiều. Vì mở nhiều trường, nhiều lớp sẽ dẫn đến tình trạng thiếu giảng viên. Thiếu người giảng nên giảng viên khi nào cũng hắp

tập lướt qua lớp này một chút, lớp kia một chút như “chuồn chuồn đập nước”, dạy không kỹ lưỡng, chu đáo. Vậy phải làm thế nào? “Phải mở lớp nào cho ra lớp ấy. Lựa chọn người dạy và người đến học cho cẩn thận. Đừng mở lớp lung tung”⁽⁷⁾.

4. Quán triệt quan điểm học để làm việc, lý luận đi liền với thực hành

Cống hiến to lớn của Hồ Chí Minh cho nền giáo dục, cho khoa học giáo dục Việt Nam là xây dựng một nhà trường kiểu mới. Chi dãy ấy được nêu ra từ ngày 20-3-1947. Người dạy: Trong nhà trường có hai nhân vật trung tâm là thày và trò. Thày phải không ngừng nâng cao đạo đức nhà giáo và trí tuệ của bậc làm thày. Các thày phải thi nhau tìm cách dạy sao cho dễ hiểu, dễ nhớ, nhanh chóng và thiết thực. Các trò nên đua nhau học, biết giữ kỷ luật. Phải khổ học và ham tiến bộ. Cốt nhất là phải dạy cho học trò biết yêu nước, thương nòi. Phải dạy cho họ có chí tự lập, tự cường, quyết không chịu thua kém ai, quyết không chịu làm nô lệ. Người dặn các thày giáo khi dạy phải làm rõ các khái niệm, phải làm cho người học dễ hiểu. Ví dụ dân chủ là gì, tự do là gì, thuộc địa là gì, thực dân là gì? Vì sao phải như thế này mà không như thế kia và tuyệt đối không được nói khoa trương. “Nói tóm lại: Trong chương trình học phải trọng về môn tinh thần và đạo đức. Phải tẩy sạch óc kiêu ngạo”, phải chống thói qua loa quay cóp mua bằng cấp, thói học hư danh... Người nhấn mạnh điều quan trọng: “Một là làm cho người học biết kính trọng sự cần lao. Hai là tập cho họ quen lao khổ. Ba là cho họ cái chí khí tự thực kỳ lực (làm lấy mà ăn) không ăn bám xã hội. Bốn là có ích cho sức khỏe của họ...”⁽⁸⁾.

Hội tụ điều tâm huyết một đời nhằm xây dựng nhà trường Việt Nam mới, một kiểu giáo dục cách mạng của Hồ Chí Minh là: “Dù khó khăn đến đâu cũng phải thi đua dạy tốt trên nền tảng giáo dục chính trị và lãnh đạo tư tưởng tốt,

phải phấn đấu nâng cao chất lượng văn hóa và chuyên môn nhằm thiết thực giải quyết những vấn đề do cách mạng nước ta đề ra trong một thời gian không xa đạt những đỉnh cao của khoa học kỹ thuật... Giáo dục là sự nghiệp của quần chúng. Cần phải phát huy đầy đủ dân chủ XHCN, xây dựng quan hệ thật tốt, đoàn kết thật chặt chẽ giữa thầy và thày, giữa thày và trò với nhau, giữa cán bộ các cấp, giữa nhà trường với nhân dân để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ đó.

Giáo dục nhằm đào tạo *nhiều người kế tục sự nghiệp to lớn của Đảng và nhân dân ta*, do đó các ngành, các cấp ủy đảng và chính quyền địa phương phải *thực sự quan tâm hơn nữa đến sự nghiệp này, phải chăm sóc nhà trường về mọi mặt, đầy sự nghiệp giáo dục của ta lên những bước phát triển mới*⁽⁹⁾.

5. Xây dựng xã hội học tập, lấy tự học làm cốt

Tự học chính là sự nỗ lực bản thân của mỗi người, làm việc tự giác của bản thân người học một cách có kế hoạch trên tinh thần tự giác ham muốn học tập và khiêm tốn học hỏi. Học tập là công việc suốt đời. Xã hội ngày càng phát triển đồng nghĩa lượng kiến thức ngày càng gia tăng. Bất cứ ai dù có học vị rất cao thì vẫn chỉ là hữu hạn, là kiến thức đã có. Để bù đắp, bồi đắp những kiến thức đang có, những kiến thức ngày càng gia tăng của thời đại, mỗi người cần phải tìm cho mình phương pháp học tập phù hợp. Trong đó quan trọng hơn hết là phương pháp tự học. Tự học đóng một vai trò quan trọng trên con đường học vấn của mỗi người. Người biết tự học luôn tự mày mò, tìm kiếm, nghiên cứu một cách tích cực và không cần ai nhắc nhở ở bất cứ hoàn cảnh nào. Nhờ đó những con người ấy luôn biết nhìn xa trông rộng, không bị tụt hậu, luôn nhạy bén trong thực tế do biết áp dụng kiến thức đã học. Kiến thức là vô cùng trong khi tri thức của con người là hữu hạn, nếu không biết tự học thì sẽ tụt hậu, sẽ không thể đủ tri thức để vận dụng vào thực tế. Tự học

chính là cuộc hành trình không ngưng nghỉ của bản thân để chiếm lĩnh kiến thức, còn sống còn phải học, học nữa, học mãi. Tự học chính là hành trình khám phá, chinh phục những đỉnh cao mới. Hầu hết những người không thường xuyên tự học, tự cập nhật kiến thức chỉ bằng lòng với mảnh băng đã có thì chỉ tối đa sau 5 năm, kiến thức gần như đã trở về “mo”. Trong lịch sử nước ta có rất nhiều tấm gương thành tài nhờ nỗ lực tự học như trạng nguyên Mạc Đĩnh Chi, Nguyễn Hiền và đặc biệt nhất là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ph.Ăng-ghen cũng là một tấm gương tự học thành tài tiêu biểu. Hồ Chí Minh từng khẳng định: “Trong cách học, phải lấy tự học làm nòng cốt”. Hồ Chí Minh đã chỉ ra mấy loại hình tự học và chỉ có tự học mới thành đạt: 1) *Học nói*, nói tiếng ta sao cho trong sáng, nói tiếng nước ngoài sao cho rõ ràng khi giao tiếp quốc tế, nói có suy nghĩ không lóng ngôn, khoa trương, không trùng lắp, dài lê thê và không nói bừa. Người đã nhắc lại câu tục ngữ “Chó ba quanh mói nằm, người ba năm mói nói”. 2) *Học viết*, Hồ Chí Minh đã nêu một gương sáng về tập viết. Người khuyên tránh lối viết “làng nhàng”, “tràng giang đại hải”, cách dùng chữ hoang vu, tối nghĩa, ngộ nghĩnh mà phải xác định viết cái gì, viết cho ai, viết để làm gì, viết thế nào. Người khuyên: “Viết rồi thì phải đọc đi, đọc lại. Thấy cái gì thừa, câu chữ nào thừa thì bỏ bớt đi, phải nhờ một số đồng chí công nông binh đọc lại. Chỗ nào ngúc ngác, chỗ nào khó hiểu, họ nói ra cho thì phải chữa lại”⁽¹⁰⁾. Gương sáng tự học, tự giáo dục, học mãi, học suốt đời của Người vẫn đang thức ngộ tất cả chúng ta, trước hết là các nhà hoạt động chính trị - xã hội, các cán bộ, công chức, viên chức ở tất cả các cấp, các ngành, và đặc biệt ngay trong chính giới những người được coi là “nhà khoa học”.

Hồ Chí Minh, người anh hùng, người thày về cách mạng giải phóng xã hội, đồng thời là

(Xem tiếp trang 50)

vụ, quyết tâm phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2019 lập nhiều thành tích hướng tới kỷ niệm 25 năm thành lập BHXH Việt Nam"; "Công chức, viên chức Ngành BHXH Việt Nam nêu cao tinh thần đoàn kết, trách nhiệm; nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2020"...

Năm 2020, dịch COVID-19 diễn biến phức tạp trên cả nước, ngoài việc tích cực, chủ động tham mưu với Chính phủ, các bộ, ngành về giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, người dân do ảnh hưởng của dịch bệnh như thực hiện kịp thời việc tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí, tử tuất với doanh nghiệp, thanh toán kịp thời các dịch vụ y tế liên quan đến chẩn đoán và điều trị cho bệnh nhân nhiễm SARS-CoV-2, thực hiện chi trả các chế độ ôm đau, BH thất nghiệp cho người tham gia... BHXH Việt Nam đã xác định chiến lược

phát triển đối tượng tiềm năng năm 2020 là khu vực phi chính thức và theo đó tổ chức thành công 2 Lễ ra quân "Hưởng ứng Tháng vận động triển khai BHXH toàn dân - Tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHXH tự nguyện" và "Hưởng ứng Ngày BHYT Việt Nam - Tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình".

Các PTTĐ của Ngành luôn gắn với tiêu chí đánh giá, xếp loại từng tập thể, cá nhân và là cơ sở để phân phối tiền lương và thu nhập. Cách làm đó thực sự là đòn bẩy giúp tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả lao động từ cơ quan BHXH ở Trung ương đến cấp tỉnh, cấp huyện; góp phần tạo động lực cho các tập thể, cá nhân trong toàn Ngành phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ chính trị hằng năm và giai đoạn 2016-2020 □

THU HƯƠNG

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH...

(Tiếp theo trang 32)

người thầy về khoa học giáo dục, người giải phóng cho chúng ta thoát khỏi kiếp đời nô lệ và giải phóng cho chúng ta hôm nay thoát khỏi những tư duy cũ kỹ sáo mòn hay thói vay mượn, bắt chước vận dụng khiên cưỡng, và cả sự ngỡ ngàng trước những bộn bề của thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0 ở nhiều lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, trong đó giáo dục đang cần được thức ngộ để làm tốt thiên chức soi đường cho quốc dân đi, cho sự nghiệp trồng người □

(1), (2), (4), (9) (10) Hồ Chí Minh, toàn tập, NXB CTQG, H.1996, tập 8, tr.500; tập 8, tr.216, t.8, tr.222; tập 12, tr.403-404; tập 7, tr.120. (3), (5), (6), (7), (8) Hồ Chí Minh, toàn tập, NXB CTQG, H.1995, tập 5, tr.273; tập 5, tr.241; tập 5, tr.462; tập 6, tr.52; tập 5, tr.102-103.

HỘP THƯ CỘNG TÁC VIÊN

Trong tháng 10 năm 2020, Tạp chí Xây dựng Đảng đã nhận được tin, bài, câu hỏi... của các đồng chí và các bạn: Trần Cao Anh, Trần Ngọc Anh, Vũ Tiến Dũng, Anh Đặng, Nguyễn Văn Hòa, Hạnh Hoàng, Nguyễn Thanh Hoảng, Nguyễn Hà Hữu, Quốc Khanh, Võ Đinh Liên, Phạm Bá Nhiểu, Nguyễn Thị Trang Nhung, Trương Anh Sáng, Nguyễn Văn Thành, Lê Hồng Thành, Nguyễn Văn Thành, Chu Khoan Thiện, Đỗ Thông, Thắng Trần, Đào Dâng Triều, Chính Trực, Mai Mộng Tường, Đoàn Khắc Việt...

Xin trân trọng cảm ơn và mong các đồng chí, các bạn tiếp tục cộng tác, viết tin, bài cho Tạp chí số 12-2020 với chủ đề: Cơ chế, chính sách cán bộ; Kỷ niệm 76 năm Ngày thành lập QĐNDVN; 62 năm tác phẩm Đạo đức cách mạng (12-1958 - 12-2020) Kỷ niệm 74 năm Ngày toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp; Ngày Quốc khánh CHDCND Lào (2-12)... Tin, bài, ảnh... ghi đầy đủ họ, tên, địa chỉ, điện thoại để tiện liên hệ. Gửi thư điện tử theo địa chỉ: toasoan@xaydungdang.vn. Tiêu đề thư điện tử và tên file gửi kèm để nghị dùng tiếng Việt không dấu để tiện khai thác, sử dụng.

BAN BIÊN TẬP